

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2023/HS-ST

Ngày: 04 – 7 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Thuận;

Ông Hồ Tấn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2023/TLST- HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2023/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Trung N, sinh năm 1976 tại tỉnh Bạc Liêu; HKTT: 135A/5 khóm 1, phường 7, thành phố L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Triệu Bá N (đã chết), và bà Trần Thị Ngọc M (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 27/8/2022 cho đến nay. Có mặt.

2. Trần Văn T (Duy), sinh năm 1995 tại tỉnh Bạc Liêu; HKTT: ấp C, xã Đ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị M; có vợ tên Nguyễn Thị Thùy L và 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; ngày 27/8/2022 bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Nguyễn Văn H, sinh năm 1985 tại tỉnh Bạc Liêu; HKTT: ấp C, xã Đ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; tam; trú: 17/1 khu phố 1A, phường P, thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị T có vợ tên Hoàng Thị C, có 02 người con, lớn sinh 2010, nhỏ sinh 2021; tiền án, tiền sự: Không; ngày 27/8/2022, bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam đến ngày 25/10/2022 được thay thế bằng biện pháp đặt tiền bảo đảm.

Bị hại: Y Bil Buôn Y, sinh năm 1992, HKTT: ấp buôn C, thị trấn T, huyện A, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Trung N làm nghề buôn bán trái cây dạo tại khu vực chợ tự phát trong khu dân cư Việt Sing thuộc khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong quá trình bán hàng tại đây N xảy ra mâu thuẫn với Y Bil Buôn Yã và bị Y Bil Buôn Yã đánh nhưng không gây thương tích. Ngày 25/8/2022, Huỳnh Trung N có kể lại sự việc trên cho Trần Văn T rủ T đi đánh Yã, T nói N cung cấp địa chỉ nơi Y Bil Buôn Yã đang ở để T tìm gặp Y Bil Buôn Yã để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/8/2022, Trần Văn T và Nguyễn Văn H (H là anh họ của T) cùng ăn uống bia tại quán vỉa hè cuối đường An Phú 06 thuộc khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi ăn uống bia xong T điều khiển xe mô tô biển số 94B1-28476 chở H đi đến nhà nghỉ Thành Phát, địa chỉ: khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để tìm Y giải quyết mâu thuẫn nhưng không gặp. Tại đây, T gặp Đỗ Đức V. sinh năm 1973 là quản lý nhà nghỉ Thành Phát và nhờ V nhắn lại với Y ra gặp T tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường D7 sông D35 trong khu dân cư Việt Sing để giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, T điều khiển xe một ô tô chở H đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường D7 và đường D35 khu dân cư Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú để tìm gặp N vì N bán trái cây ở đây, trên đường đi T kể cho H nghe sự việc N đang bị Y Bil Buôn Y dọa nên mới đi tìm Y để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, H nghe thấy vậy nhưng không nói gì. Khi T và H đến gặp N thì T có nói cho N biết vừa tìm Y nhưng không gặp và có hẹn Y đến đây để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 30 phút sau, Y Bil Buôn Y đến nhà nghỉ Thành Phát thì Việt nói lại cho Y nghe, sau đó Y gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Đ (tên thường gọi là "Đ chó", không rõ nhân thân, địa chỉ) và rủ Đ đi tìm nhóm của T để đánh nhau thì Đ đồng ý. Theo đó, Đ điều khiển chiếc xe Vario màu xám đen (không rõ biển số) đi về nhà nghỉ Thành Phát chở Y ngồi sau cầm theo 02 cây vũ ba khúc bằng kim loại đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường D7 và đường D35 trong khu dân cư Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để tìm nhóm của T như đã hẹn. Khi đến nơi, thì Y và Đ thấy T, H, N đang đứng nói chuyện tại xe bán trái cây của N, lúc này Đ dừng xe lại Y và Đ mỗi người cầm 01 cây gậy ba khúc dài khoảng 60cm xông vào nhóm của T, H, N, theo đó Y dùng cây ba khúc đánh T, T dùng tay đỡ và té ngã vào xe bán trái cây của N, lúc này T đứng dậy lấy 01 con dao thái lan cán bằng nhựa màu đen đầu khoảng cách dài 20cm trên xe bán trái cây của N chống trả lại xung quanh và chém chém vào cẳng tay trái, bàn tay trái và vào đầu Y, làm Y té ngã xuống đường. Cùng lúc này, Đ lao đến đánh nhau với H và N, Đ đuổi đánh N thì N chạy về phòng trọ của N gần đó lấy 01 cây súng dạng ru lô và 06 viên đạn bằng đồng để đánh lại nhóm của Y còn H dùng 01 cây inox màu trắng dài khoảng cách 40cm được rút ra từ cái ki dùng hốt rác gần đó chống trả lại Y và Đ nhưng không xác định được trúng vào vị trí nào nên Y và Đ lên xe bỏ chạy. Thấy vậy, H cũng điều khiển xe mô tô chở T bỏ chạy khỏi hiện trường (T ném bỏ dao tại hiện trường, H ném cây inox xuống đường gần bệnh viện An Phú) đến gần khu vực quán Karaoke Minh Hằng bỏ trốn vì sợ nhóm Y tìm đánh trả thù. Khi N về phòng trọ lấy 01 khẩu súng ru lô bằng kim loại dạng ổ xoay, có 06 viên đạn

bằng đồng chạy ra để đánh nhóm Y và Đ thì không thấy ai còn ở đây nên N điện thoại cho T, T cho biết đang ở khu vực gần quán Karaoke Minh Hằng nên N đón xe ôm chạy đến. Tại đây, N gặp T, H thì N nói “Giờ sao, mấy tụi nó đang gom tìm mình, chơi tụi nó không?”, N vừa nói xong thì thấy có Tổ tuần tra Công an phường An Phú đến nên T, H, N bỏ chạy bộ thì bị Tổ tuần tra bắt giữ đưa về trụ sở Công an phường An Phú để làm việc. Tại Cơ quan Công an, T, H, N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) khẩu súng kiểu dáng ru lô bằng kim loại dạng ô xoay, báng súng có ốp cao su màu đen. Trên thân súng có khắc nổi chữ SMITH & WESSON và MADE IN CHINA, báng súng có chữ ZP-5 và 06 (sáu) viên đạn màu vàng bằng kim loại, đầu đạn bằng chì, một đầu các viên đạn có khắc chữ T gài sẵn trong buồng đạn, có gài khẩu trang sau cò.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, model TA-1203 màu đen của Trần Văn T

- 01 (một) điện thoại di động OPPO F9 màu xanh ngọc, bị bể màn hình, nứt kính kèm sim số 0981.644.143 của Huỳnh Trung N;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO NEO 1 màu đen của Nguyễn Văn H.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Trung N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội cố ý gây thương tích và từ năm 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải thi hành.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Người bị hại thống nhất phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì thêm.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Do Huỳnh Trung N và Trần Văn T có mâu thuẫn với bị hại Y Bil Buôn Y nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/8/2022 khi Y Bil Buôn Y đi tìm T để giải quyết mâu thuẫn thì gặp Nguyễn Văn T, Huỳnh Trung N và Nguyễn Văn H tại khu vực đường D7 giao với đường D35 khu dân cư Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương khi Yã chuẩn bị dùng cây ba khúc đánh T thì bị T, N và H dùng 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm chém và 01 cây inox dài khoảng 40cm đánh gây thương tích đối với bị hại Y Bil Buôn Y với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 07% . Ngoài ra, khi đánh nhau Huỳnh Trung N về phòng trọ lấy 01 khẩu súng kiểu dáng ru lô bằng kim loại dạng ổ xoay và 06 viên đạn màu vàng bằng kim loại mang ra nơi đánh nhau nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Do đó, hành vi của Huỳnh Trung N đã đủ yết tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 và tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự. Hành vi của Trần Văn T và Nguyễn Văn H đã đủ yết tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, các bị cáo không tìm cách ứng xử khác phù hợp đạo đức, pháp luật mà sử dụng dao, cây inox là hung khí nguy hiểm chém bị hại gây thương tích. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt phù hợp với hành vi của từng bị cáo đã thực hiện nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về vai trò: Trong vụ án này bị cáo N và bị cáo T là người tạo mâu thuẫn với bị hại, bị cáo N yêu cầu bị cáo T đi gặp bị hại để giải quyết mâu thuẫn nên vai trò của bị cáo N và T là ngang nhau. Bị cáo H không biết sự việc mâu thuẫn giữa bị cáo N và bị cáo T với bị hại và phạm tội trong trạng thái bị động nên vai trò của bị cáo H là thấp nhất. Tuy nhiên, khi lượng hình cho các bị cáo cũng cần xem xét đến lỗi của bị hại, khi bị hại là người chủ động đi tìm các bị cáo để đánh nhau.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo đều thuộc diện khó khăn, bị cáo N có thời gian phục vụ quân đội, T và H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại cũng có phần lỗi khi chủ động đi tìm các bị cáo để gây sự là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[9] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu nên không xem xét.

[11] Về đồng phạm: Trong vụ án có đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn không có sự phân công bàn bạc với nhau khi thực hiện tội phạm.

[12] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) khẩu súng kiềng đáng ru lô bằng kim loại dạng ô xoay, báng súng có ốp cao su màu đen và 03 viên đạn còn lại sau giám định cơ quan điều tra giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương xử lý theo quy định là phù hợp.

- Đối với đối tượng đã bán súng cho N hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

- Đối với các điện thoại của các bị cáo N và T không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả cho các bị cáo.

- Đối với các hung khí mà các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội không thu hồi được nên không có căn cứ xử lý.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 55 và Điều 58, của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Trung N.

- Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Văn T.

- Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trung N phạm tội cố ý gây thương tích và tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội cố ý gây thương tích.

- Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội cố ý gây thương tích và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2022

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 04/7/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Trần Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia TA-1203 màu đen

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Trung N 01 (một) điện thoại di động OPPO F9 màu xanh ngọc, bị bể màn hình kèm sim số 0981.644.143.

Theo biên bản giao nhận ngày 14/6/2023 giữa Công An và Chi cục thi hành án thành phố Thuận An.

3. Về án phí:

Các bị cáo Huỳnh Trung N, Trần Văn T và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

Thiệu Văn Kết Em